

KỶ THI TẬP TRUNG HỌC KÌ I KHỐI 11  
Năm học: 2025 - 2026

Hà Nội, ngày 10 tháng 12 năm 2025

**DANH SÁCH THÍ SINH THEO PHÒNG THI**  
**PHÒNG: 01**

| TT | SBD      | Họ và tên           | Ngày sinh  | Lớp  | Văn | Toán | Ghi chú |
|----|----------|---------------------|------------|------|-----|------|---------|
| 1  | 24011001 | Phùng Thùy An       | 29/12/2009 | 11A1 |     |      |         |
| 2  | 24011002 | Nguyễn Xuân Hoài An | 11/02/2009 | 11A1 |     |      |         |
| 3  | 24011003 | Nguyễn Phương An An | 05/11/2009 | 11A2 |     |      |         |
| 4  | 24011004 | Trần Song An        | 20/10/2009 | 11A7 |     |      |         |
| 5  | 24011005 | Đinh Thị Hồng Ân    | 30/05/2009 | 11A9 |     |      |         |
| 6  | 24011006 | Nguyễn Hải Anh      | 01/10/2009 | 11A1 |     |      |         |
| 7  | 24011007 | Phạm Minh Anh       | 20/06/2009 | 11A1 |     |      |         |
| 8  | 24011008 | Phùng Minh Anh      | 26/01/2009 | 11A1 |     |      |         |
| 9  | 24011009 | Đào Thế Anh         | 25/01/2009 | 11A1 |     |      |         |
| 10 | 24011010 | Nguyễn Thị Hiền Anh | 07/03/2009 | 11A1 |     |      |         |
| 11 | 24011011 | Vũ Thị Kim Anh      | 13/03/2009 | 11A1 |     |      |         |
| 12 | 24011012 | Dương Tuệ Anh       | 27/09/2009 | 11A1 |     |      |         |
| 13 | 24011013 | Dương Đức Anh       | 31/05/2009 | 11A2 |     |      |         |
| 14 | 24011014 | Nguyễn Đức Anh      | 16/10/2009 | 11A2 |     |      |         |
| 15 | 24011015 | Phạm Ngọc Anh       | 02/11/2009 | 11A2 |     |      |         |
| 16 | 24011016 | Nguyễn Nhật Anh     | 08/05/2009 | 11A2 |     |      |         |
| 17 | 24011017 | Trần Phương Anh     | 25/06/2009 | 11A2 |     |      |         |
| 18 | 24011018 | Đặng Quyền Anh      | 23/08/2009 | 11A2 |     |      |         |
| 19 | 24011019 | Nguyễn Vy Anh       | 25/12/2009 | 11A2 |     |      |         |
| 20 | 24011020 | Dương Hải Anh       | 15/10/2009 | 11A3 |     |      |         |
| 21 | 24011021 | Dương Hoàng Anh     | 25/10/2009 | 11A3 |     |      |         |
| 22 | 24011022 | Nguyễn Thị Mai Anh  | 05/12/2009 | 11A3 |     |      |         |
| 23 | 24011023 | Trần Thị Phương Anh | 24/10/2009 | 11A3 |     |      |         |
| 24 | 24011024 | Đỗ Tuấn Anh         | 31/03/2009 | 11A3 |     |      |         |
| 25 | 24011025 | Đỗ Việt Anh         | 11/03/2009 | 11A3 |     |      |         |
| 26 | 24011026 | Dương Hải Việt Anh  | 23/10/2009 | 11A4 |     |      |         |
| 27 | 24011027 | Nguyễn Quỳnh Anh    | 08/11/2009 | 11A4 |     |      |         |
| 28 | 24011028 | Phạm Trúc Anh       | 15/10/2009 | 11A4 |     |      |         |

Xác nhận của BGH  
**P.HIỆU TRƯỞNG**

(Ho tên, chữ ký, đóng dấu)



**DANH SÁCH THÍ SINH THEO PHÒNG THI**  
**PHÒNG: 02**

| TT | SBD      | Họ và tên            | Ngày sinh  | Lớp  | Văn | Toán | Ghi chú |
|----|----------|----------------------|------------|------|-----|------|---------|
| 1  | 24011029 | Nguyễn Mai Anh       | 01/03/2009 | 11A5 |     |      |         |
| 2  | 24011030 | Nguyễn Thị Minh Anh  | 24/08/2009 | 11A5 |     |      |         |
| 3  | 24011031 | Phùng Triệu Phúc Anh | 04/01/2009 | 11A5 |     |      |         |
| 4  | 24011032 | Phạm Tuấn Anh        | 18/03/2009 | 11A5 |     |      |         |
| 5  | 24011033 | Nguyễn Đức Việt Anh  | 21/08/2009 | 11A6 |     |      |         |
| 6  | 24011034 | Nguyễn Hà Anh        | 07/04/2009 | 11A6 |     |      |         |
| 7  | 24011035 | Đào Phương Anh       | 12/02/2009 | 11A6 |     |      |         |
| 8  | 24011036 | Nguyễn Thị Ngọc Anh  | 02/02/2009 | 11A6 |     |      |         |
| 9  | 24011037 | Phạm Thị Phương Anh  | 09/04/2009 | 11A6 |     |      |         |
| 10 | 24011038 | Nguyễn Việt Anh      | 14/03/2009 | 11A6 |     |      |         |
| 11 | 24011039 | Vũ Bá Duy Anh        | 27/01/2009 | 11A7 |     |      |         |
| 12 | 24011040 | Đinh Quang Anh       | 08/09/2009 | 11A7 |     |      |         |
| 13 | 24011041 | Dương Quỳnh Anh      | 15/10/2009 | 11A7 |     |      |         |
| 14 | 24011042 | Chu Thị Ngọc Anh     | 23/07/2009 | 11A7 |     |      |         |
| 15 | 24011043 | Trần Tiến Anh        | 13/01/2009 | 11A7 |     |      |         |
| 16 | 24011044 | Nguyễn Tú Anh        | 12/09/2009 | 11A7 |     |      |         |
| 17 | 24011045 | Nguyễn Xuân Đức Anh  | 05/01/2009 | 11A7 |     |      |         |
| 18 | 24011046 | Kiều Châu Anh        | 09/01/2009 | 11A8 |     |      |         |
| 19 | 24011047 | Phan Duy Anh         | 14/09/2009 | 11A8 |     |      |         |
| 20 | 24011048 | Đỗ Phương Anh        | 20/11/2009 | 11A8 |     |      |         |
| 21 | 24011049 | Nguyễn Thị Hồng Anh  | 03/07/2009 | 11A8 |     |      |         |
| 22 | 24011050 | Nguyễn Thị Mai Anh   | 09/05/2009 | 11A8 |     |      |         |
| 23 | 24011051 | Lê Thuỳ Anh          | 26/06/2009 | 11A8 |     |      |         |
| 24 | 24011052 | Lưu Tuấn Anh         | 12/07/2009 | 11A8 |     |      |         |
| 25 | 24011053 | Nguyễn Kiều Anh      | 17/10/2009 | 11A9 |     |      |         |
| 26 | 24011054 | Phùng Minh Anh       | 19/08/2009 | 11A9 |     |      |         |
| 27 | 24011055 | Tạ Minh Anh          | 09/08/2009 | 11A9 |     |      |         |
| 28 | 24011056 | Đỗ Quốc Anh          | 01/04/2009 | 11A9 |     |      |         |

Xác nhận của BGH  
**P.HIỆU TRƯỞNG**

(Viết tên, chữ ký, đóng dấu)



**DANH SÁCH THÍ SINH THEO PHÒNG THI**  
**PHÒNG: 03**

| TT | SBD      | Họ và tên               | Ngày sinh  | Lớp   | Văn | Toán | Ghi chú |
|----|----------|-------------------------|------------|-------|-----|------|---------|
| 1  | 24011057 | Nguyễn Quỳnh Anh        | 07/09/2009 | 11A9  |     |      |         |
| 2  | 24011058 | Nguyễn Thị Phương Anh   | 13/09/2009 | 11A9  |     |      |         |
| 3  | 24011059 | Trần Châu Anh           | 07/11/2009 | 11A10 |     |      |         |
| 4  | 24011060 | Nguyễn Hoài Anh         | 20/10/2009 | 11A10 |     |      |         |
| 5  | 24011061 | Nguyễn Hoàng Trâm Anh   | 15/08/2009 | 11A10 |     |      |         |
| 6  | 24011062 | Nguyễn Tùng Anh         | 11/07/2009 | 11A10 |     |      |         |
| 7  | 24011063 | Trần Hoài Anh           | 17/09/2009 | 11A11 |     |      |         |
| 8  | 24011064 | Nguyễn Hoàng Phương Anh | 30/12/2009 | 11A11 |     |      |         |
| 9  | 24011065 | Phạm Hoàng Anh          | 14/12/2009 | 11A11 |     |      |         |
| 10 | 24011066 | Đinh Nhật Anh           | 08/12/2009 | 11A11 |     |      |         |
| 11 | 24011067 | Lê Quang Anh            | 19/02/2009 | 11A11 |     |      |         |
| 12 | 24011068 | Trần Vũ Việt Anh        | 17/04/2009 | 11A11 |     |      |         |
| 13 | 24011069 | Nguyễn Ngọc Ánh         | 20/07/2009 | 11A2  |     |      |         |
| 14 | 24011070 | Hoàng Ngọc Ánh          | 25/03/2009 | 11A5  |     |      |         |
| 15 | 24011071 | Nguyễn Hồng Ánh         | 25/09/2009 | 11A9  |     |      |         |
| 16 | 24011072 | Đặng Xuân Bắc           | 07/09/2009 | 11A1  |     |      |         |
| 17 | 24011073 | Đỗ Xuân Bắc             | 09/03/2009 | 11A8  |     |      |         |
| 18 | 24011074 | Trịnh Gia Bảo           | 21/11/2009 | 11A7  |     |      |         |
| 19 | 24011075 | Nguyễn Đắc Đại Bảo      | 03/01/2009 | 11A9  |     |      |         |
| 20 | 24011076 | Dương Gia Bảo           | 13/10/2009 | 11A9  |     |      |         |
| 21 | 24011077 | Phan Gia Bảo            | 14/07/2009 | 11A9  |     |      |         |
| 22 | 24011078 | Đậu Quang Bảo           | 26/09/2009 | 11A9  |     |      |         |
| 23 | 24011079 | Nguyễn Tăng Gia Bảo     | 24/10/2009 | 11A9  |     |      |         |
| 24 | 24011080 | Nguyễn Chí Bảo          | 09/06/2009 | 11A10 |     |      |         |
| 25 | 24011081 | Hoàng Gia Bảo           | 24/10/2009 | 11A10 |     |      |         |
| 26 | 24011082 | Hoàng Gia Bảo           | 20/11/2009 | 11A11 |     |      |         |
| 27 | 24011083 | Dương Thanh Bình        | 11/10/2009 | 11A5  |     |      |         |
| 28 | 24011084 | Ngô Thanh Bình          | 09/02/2009 | 11A10 |     |      |         |

Xác nhận của BGH  
**P.HIỆU TRƯỞNG**

(Ho tên, chữ ký, đóng dấu)



**DANH SÁCH THÍ SINH THEO PHÒNG THI**  
**PHÒNG: 04**

| TT | SBD      | Họ và tên              | Ngày sinh  | Lớp   | Văn | Toán | Ghi chú |
|----|----------|------------------------|------------|-------|-----|------|---------|
| 1  | 24011085 | Bùi Thị Thùy Châm      | 14/10/2009 | 11A2  |     |      |         |
| 2  | 24011086 | Nguyễn Thị Ngọc Châm   | 03/12/2009 | 11A3  |     |      |         |
| 3  | 24011087 | Nguyễn Thị Thùy Châm   | 21/06/2009 | 11A4  |     |      |         |
| 4  | 24011088 | Nguyễn Minh Châu       | 04/11/2009 | 11A2  |     |      |         |
| 5  | 24011089 | Vũ Minh Châu           | 24/09/2009 | 11A3  |     |      |         |
| 6  | 24011090 | Lê Bảo Châu            | 01/03/2009 | 11A9  |     |      |         |
| 7  | 24011091 | Nguyễn Hà Châu         | 01/02/2009 | 11A10 |     |      |         |
| 8  | 24011092 | Nguyễn Phương Bảo Châu | 15/09/2009 | 11A11 |     |      |         |
| 9  | 24011093 | Nguyễn Thị Minh Châu   | 12/05/2009 | 11A11 |     |      |         |
| 10 | 24011094 | Nguyễn Khánh Chi       | 22/11/2009 | 11A1  |     |      |         |
| 11 | 24011095 | Nguyễn Lan Chi         | 21/08/2009 | 11A2  |     |      |         |
| 12 | 24011096 | Trần Đào Thúy Chi      | 06/09/2009 | 11A3  |     |      |         |
| 13 | 24011097 | Nguyễn Linh Chi        | 30/12/2009 | 11A3  |     |      |         |
| 14 | 24011098 | Lê Thùy Chi            | 04/10/2009 | 11A3  |     |      |         |
| 15 | 24011099 | Nguyễn Thị Kim Chi     | 25/12/2009 | 11A5  |     |      |         |
| 16 | 24011100 | Phạm Kim Chi           | 16/03/2009 | 11A8  |     |      |         |
| 17 | 24011101 | Nguyễn Uyên Chi        | 28/10/2009 | 11A8  |     |      |         |
| 18 | 24011102 | Nguyễn Thị Linh Chi    | 25/07/2009 | 11A9  |     |      |         |
| 19 | 24011103 | Đinh Thị Thảo Chi      | 19/02/2009 | 11A9  |     |      |         |
| 20 | 24011104 | Phạm Minh Chí          | 26/08/2009 | 11A11 |     |      |         |
| 21 | 24011105 | Nguyễn Thành Chung     | 18/12/2009 | 11A11 |     |      |         |
| 22 | 24011106 | Trần Thành Công        | 30/05/2009 | 11A5  |     |      |         |
| 23 | 24011107 | Vũ Bá Công             | 20/02/2008 | 11A7  |     |      |         |
| 24 | 24011108 | Phạm Quốc Cường        | 15/12/2009 | 11A3  |     |      |         |
| 25 | 24011109 | Vũ Đức Cường           | 11/10/2009 | 11A4  |     |      |         |
| 26 | 24011110 | Nguyễn Đức Cường       | 17/01/2009 | 11A6  |     |      |         |
| 27 | 24011111 | Đại Văn Cường          | 15/09/2009 | 11A8  |     |      |         |
| 28 | 24011112 | Nguyễn Minh Đại        | 27/09/2009 | 11A7  |     |      |         |

Xác nhận của BGH  
**P.HIỆU TRƯỞNG**  
(Ho tên, chữ ký, đóng dấu)



**DANH SÁCH THÍ SINH THEO PHÒNG THI**  
**PHÒNG: 05**

| TT | SBD      | Họ và tên         | Ngày sinh  | Lớp   | Văn | Toán | Ghi chú |
|----|----------|-------------------|------------|-------|-----|------|---------|
| 1  | 24011113 | Vũ Bá Tuấn Đạt    | 04/10/2009 | 11A3  |     |      |         |
| 2  | 24011114 | Đào Thành Đạt     | 11/05/2009 | 11A3  |     |      |         |
| 3  | 24011115 | Đỗ Tiến Đạt       | 29/05/2009 | 11A6  |     |      |         |
| 4  | 24011116 | Ngô Hoàng Đạt     | 29/12/2009 | 11A10 |     |      |         |
| 5  | 24011117 | Bùi Thị Ngọc Diễm | 27/02/2009 | 11A1  |     |      |         |
| 6  | 24011118 | Phùng Ngọc Diệp   | 03/09/2009 | 11A5  |     |      |         |
| 7  | 24011119 | Vũ Đức Đông       | 21/07/2009 | 11A7  |     |      |         |
| 8  | 24011120 | Trần Hữu Hải Đông | 11/05/2009 | 11A9  |     |      |         |
| 9  | 24011121 | Phạm Minh Đức     | 10/09/2009 | 11A3  |     |      |         |
| 10 | 24011122 | Trần Văn Đức      | 09/10/2009 | 11A4  |     |      |         |
| 11 | 24011123 | Vũ Minh Đức       | 05/12/2009 | 11A7  |     |      |         |
| 12 | 24011124 | Nguyễn Văn Đức    | 24/12/2009 | 11A7  |     |      |         |
| 13 | 24011125 | Đào Minh Đức      | 11/06/2009 | 11A8  |     |      |         |
| 14 | 24011126 | Đào Minh Đức      | 18/09/2009 | 11A8  |     |      |         |
| 15 | 24011127 | Nguyễn Văn Đức    | 27/02/2009 | 11A9  |     |      |         |
| 16 | 24011128 | Nguyễn Minh Đức   | 06/07/2009 | 11A10 |     |      |         |
| 17 | 24011129 | Cam Nhật Đức      | 28/07/2009 | 11A11 |     |      |         |
| 18 | 24011130 | Nguyễn Tiến Đức   | 31/03/2008 | 11A11 |     |      |         |
| 19 | 24011131 | Hoàng Mạnh Dũng   | 04/04/2009 | 11A1  |     |      |         |
| 20 | 24011132 | Hoàng Minh Dũng   | 24/12/2009 | 11A1  |     |      |         |
| 21 | 24011133 | Nguyễn Tuấn Dũng  | 07/07/2009 | 11A1  |     |      |         |
| 22 | 24011134 | Phan Văn Dũng     | 21/07/2009 | 11A1  |     |      |         |
| 23 | 24011135 | Đào Quang Dũng    | 18/09/2009 | 11A6  |     |      |         |
| 24 | 24011136 | Trần Văn Bảo Dũng | 18/06/2009 | 11A8  |     |      |         |
| 25 | 24011137 | Nguyễn Việt Dũng  | 09/04/2009 | 11A8  |     |      |         |
| 26 | 24011138 | Nguyễn Hùng Dũng  | 29/08/2009 | 11A9  |     |      |         |
| 27 | 24011139 | Đào Bá Quang Dũng | 26/01/2009 | 11A10 |     |      |         |
| 28 | 24011140 | Nguyễn Duy Dũng   | 18/10/2009 | 11A10 |     |      |         |

Xác nhận của BGH  
**P.HIỆU TRƯỞNG**

(Ho tên, chữ ký, đóng dấu)



**DANH SÁCH THÍ SINH THEO PHÒNG THI**  
**PHÒNG: 06**

| TT | SBD      | Họ và tên               | Ngày sinh  | Lớp   | Văn | Toán | Ghi chú |
|----|----------|-------------------------|------------|-------|-----|------|---------|
| 1  | 24011141 | Bùi Mạnh Dũng           | 10/08/2009 | 11A11 |     |      |         |
| 2  | 24011142 | Đinh Thị Ánh Dương      | 21/06/2009 | 11A4  |     |      |         |
| 3  | 24011143 | Đinh Tiến Duy           | 25/09/2009 | 11A4  |     |      |         |
| 4  | 24011144 | Nguyễn Khánh Duy        | 16/10/2009 | 11A5  |     |      |         |
| 5  | 24011145 | Đỗ Đăng Duy             | 07/09/2009 | 11A6  |     |      |         |
| 6  | 24011146 | Lê Mỹ Duyên             | 30/11/2009 | 11A4  |     |      |         |
| 7  | 24011147 | Nguyễn Đăng Hương Giang | 03/09/2009 | 11A2  |     |      |         |
| 8  | 24011148 | Nguyễn Long Giang       | 01/05/2009 | 11A2  |     |      |         |
| 9  | 24011149 | Nguyễn Hương Giang      | 30/04/2009 | 11A3  |     |      |         |
| 10 | 24011150 | Nguyễn Thị Hương Giang  | 07/08/2009 | 11A4  |     |      |         |
| 11 | 24011151 | Trần Hà Giang           | 19/08/2009 | 11A5  |     |      |         |
| 12 | 24011152 | Phạm Hương Giang        | 20/12/2009 | 11A7  |     |      |         |
| 13 | 24011153 | Lê Thu Hà               | 21/05/2009 | 11A2  |     |      |         |
| 14 | 24011154 | Trương Hồng Hà          | 29/08/2009 | 11A4  |     |      |         |
| 15 | 24011155 | Lê Thị Thu Hà           | 16/09/2009 | 11A4  |     |      |         |
| 16 | 24011156 | Nguyễn Thị Thu Hà       | 23/02/2009 | 11A7  |     |      |         |
| 17 | 24011157 | Đào Mạnh Hà             | 12/12/2009 | 11A8  |     |      |         |
| 18 | 24011158 | Phạm Hải Hà             | 05/03/2009 | 11A10 |     |      |         |
| 19 | 24011159 | Đoàn Thu Hà             | 15/05/2009 | 11A10 |     |      |         |
| 20 | 24011160 | Nguyễn Hoàng Hải        | 27/02/2009 | 11A4  |     |      |         |
| 21 | 24011161 | Nguyễn Đức Hải          | 26/03/2009 | 11A10 |     |      |         |
| 22 | 24011162 | Dương Hoàng Hải         | 03/03/2009 | 11A11 |     |      |         |
| 23 | 24011163 | Lê Ngọc Bảo Hân         | 21/09/2009 | 11A1  |     |      |         |
| 24 | 24011164 | Đinh Phạm Thanh Hằng    | 15/05/2009 | 11A2  |     |      |         |
| 25 | 24011165 | Nguyễn Thị Thanh Hằng   | 04/10/2009 | 11A4  |     |      |         |
| 26 | 24011166 | Hoàng Minh Hằng         | 11/10/2009 | 11A8  |     |      |         |
| 27 | 24011167 | Bùi Thu Hiền            | 15/07/2009 | 11A2  |     |      |         |
| 28 | 24011168 | Vũ Thị Thanh Hiền       | 06/05/2009 | 11A7  |     |      |         |

Xác nhận của BGH  
**P.HIỆU TRƯỞNG**

(Họ tên, chữ ký, đóng dấu)



**DANH SÁCH THÍ SINH THEO PHÒNG THI**  
**PHÒNG: 07**

| TT | SBD      | Họ và tên          | Ngày sinh  | Lớp   | Văn | Toán | Ghi chú |
|----|----------|--------------------|------------|-------|-----|------|---------|
| 1  | 24011169 | Vũ Thị Thu Hiền    | 07/12/2009 | 11A9  |     |      |         |
| 2  | 24011170 | Vũ Thu Hiền        | 25/09/2009 | 11A11 |     |      |         |
| 3  | 24011171 | Vũ Hoàng Hiệp      | 05/11/2009 | 11A1  |     |      |         |
| 4  | 24011172 | Đào Đức Hiệp       | 06/06/2009 | 11A8  |     |      |         |
| 5  | 24011173 | Phùng Minh Hiếu    | 06/07/2009 | 11A5  |     |      |         |
| 6  | 24011174 | Nguyễn Quang Hiếu  | 04/09/2009 | 11A6  |     |      |         |
| 7  | 24011175 | Nguyễn Trung Hiếu  | 12/10/2009 | 11A6  |     |      |         |
| 8  | 24011176 | Nguyễn Đắc Hiếu    | 03/12/2009 | 11A7  |     |      |         |
| 9  | 24011177 | Nguyễn Trung Hiếu  | 26/07/2009 | 11A7  |     |      |         |
| 10 | 24011178 | Nguyễn Bá Hiếu     | 25/07/2009 | 11A8  |     |      |         |
| 11 | 24011179 | Vũ Trung Hiếu      | 28/10/2009 | 11A8  |     |      |         |
| 12 | 24011180 | Tăng Bá Hiếu       | 27/10/2009 | 11A11 |     |      |         |
| 13 | 24011181 | Đinh Thị Mai Hoa   | 15/01/2009 | 11A4  |     |      |         |
| 14 | 24011182 | Trần Mai Hoa       | 04/08/2009 | 11A11 |     |      |         |
| 15 | 24011183 | Nguyễn Thị Thu Hòa | 10/12/2009 | 11A1  |     |      |         |
| 16 | 24011184 | Nguyễn Khải Hoàn   | 19/10/2009 | 11A3  |     |      |         |
| 17 | 24011185 | Nguyễn Minh Hoàng  | 26/07/2009 | 11A10 |     |      |         |
| 18 | 24011186 | Nguyễn Việt Hoàng  | 15/12/2008 | 11A10 |     |      |         |
| 19 | 24011187 | Nguyễn Thị Huế     | 22/12/2009 | 11A7  |     |      |         |
| 20 | 24011188 | Nguyễn Duy Hùng    | 16/01/2009 | 11A2  |     |      |         |
| 21 | 24011189 | Đinh Tiến Hùng     | 27/07/2009 | 11A4  |     |      |         |
| 22 | 24011190 | Nguyễn Mạnh Hùng   | 06/02/2009 | 11A5  |     |      |         |
| 23 | 24011191 | Nguyễn Duy Hùng    | 13/12/2009 | 11A7  |     |      |         |
| 24 | 24011192 | Đỗ Tuấn Hùng       | 26/03/2009 | 11A8  |     |      |         |
| 25 | 24011193 | Đinh Tiến Hưng     | 06/09/2009 | 11A2  |     |      |         |
| 26 | 24011194 | Nguyễn Quang Hưng  | 04/03/2009 | 11A3  |     |      |         |
| 27 | 24011195 | Đinh Khánh Hưng    | 08/06/2009 | 11A4  |     |      |         |
| 28 | 24011196 | Nguyễn Quang Hưng  | 03/01/2009 | 11A7  |     |      |         |

Xác nhận của BGH  
**P.HIỆU TRƯỞNG**

(Ho tên, chữ ký, đóng dấu)



**DANH SÁCH THÍ SINH THEO PHÒNG THI**  
**PHÒNG: 08**

| TT | SBD      | Họ và tên             | Ngày sinh  | Lớp   | Văn | Toán | Ghi chú |
|----|----------|-----------------------|------------|-------|-----|------|---------|
| 1  | 24011197 | Đoàn Kiến Hưng        | 30/05/2009 | 11A10 |     |      |         |
| 2  | 24011198 | Trần Thu Hương        | 20/08/2009 | 11A9  |     |      |         |
| 3  | 24011199 | Nguyễn Thị Thuý Hường | 29/07/2009 | 11A8  |     |      |         |
| 4  | 24011200 | Phùng Khánh Huy       | 12/02/2009 | 11A3  |     |      |         |
| 5  | 24011201 | Nguyễn Ngọc Gia Huy   | 12/11/2009 | 11A3  |     |      |         |
| 6  | 24011202 | Lê Gia Huy            | 19/08/2009 | 11A5  |     |      |         |
| 7  | 24011203 | Nguyễn Ngọc Huy       | 01/11/2009 | 11A7  |     |      |         |
| 8  | 24011204 | Hoàng Bảo Huy         | 05/05/2009 | 11A10 |     |      |         |
| 9  | 24011205 | Nguyễn Quang Huy      | 10/09/2009 | 11A10 |     |      |         |
| 10 | 24011206 | Nguyễn Khánh Huyền    | 27/06/2009 | 11A5  |     |      |         |
| 11 | 24011207 | Nguyễn Thị Ngọc Huyền | 20/04/2009 | 11A5  |     |      |         |
| 12 | 24011208 | Trần Quang Khải       | 01/04/2009 | 11A1  |     |      |         |
| 13 | 24011209 | Nguyễn Phúc An Khang  | 25/04/2009 | 11A5  |     |      |         |
| 14 | 24011210 | Dương Gia Khang       | 28/11/2009 | 11A6  |     |      |         |
| 15 | 24011211 | Trần Văn Nam Khánh    | 28/11/2009 | 11A2  |     |      |         |
| 16 | 24011212 | Dương Gia Khánh       | 02/09/2008 | 11A3  |     |      |         |
| 17 | 24011213 | Đặng Lê Minh Khánh    | 29/10/2009 | 11A4  |     |      |         |
| 18 | 24011214 | Nguyễn Ngọc Khánh     | 18/07/2009 | 11A5  |     |      |         |
| 19 | 24011215 | Nguyễn Quốc Khánh     | 02/09/2009 | 11A7  |     |      |         |
| 20 | 24011216 | Hà Minh Khánh         | 26/10/2009 | 11A8  |     |      |         |
| 21 | 24011217 | Đỗ Anh Khoa           | 25/06/2009 | 11A10 |     |      |         |
| 22 | 24011218 | Nguyễn Đức Anh Khoa   | 22/01/2009 | 11A10 |     |      |         |
| 23 | 24011219 | Nguyễn Minh Khôi      | 22/01/2009 | 11A1  |     |      |         |
| 24 | 24011220 | Nguyễn Trương Kiên    | 15/07/2009 | 11A2  |     |      |         |
| 25 | 24011221 | Nguyễn Trung Kiên     | 10/11/2009 | 11A6  |     |      |         |
| 26 | 24011222 | Lê Trung Kiên         | 24/02/2009 | 11A7  |     |      |         |
| 27 | 24011223 | Lưu Trung Kiên        | 10/10/2009 | 11A8  |     |      |         |
| 28 | 24011224 | Nguyễn Trung Kiên     | 13/11/2009 | 11A9  |     |      |         |

Xác nhận của BGH  
**P.HIỆU TRƯỞNG**

(Họ tên, chữ ký, đóng dấu)



**DANH SÁCH THÍ SINH THEO PHÒNG THI**  
**PHÒNG: 09**

| TT | SBD      | Họ và tên              | Ngày sinh  | Lớp   | Văn | Toán | Ghi chú |
|----|----------|------------------------|------------|-------|-----|------|---------|
| 1  | 24011225 | Nguyễn Thị Thanh Lam   | 20/11/2009 | 11A8  |     |      |         |
| 2  | 24011226 | Nguyễn Đình Thanh Lâm  | 01/02/2009 | 11A1  |     |      |         |
| 3  | 24011227 | Nguyễn Tùng Lâm        | 08/11/2009 | 11A7  |     |      |         |
| 4  | 24011228 | Nguyễn Hải Lâm         | 24/03/2009 | 11A10 |     |      |         |
| 5  | 24011229 | Nguyễn Hoàng Lan       | 23/11/2009 | 11A4  |     |      |         |
| 6  | 24011230 | Nguyễn Hoàng Lan       | 10/05/2009 | 11A5  |     |      |         |
| 7  | 24011231 | Nguyễn Ngọc Lan        | 23/03/2009 | 11A6  |     |      |         |
| 8  | 24011232 | Nguyễn Thị Mai Lan     | 01/03/2009 | 11A8  |     |      |         |
| 9  | 24011233 | Nguyễn Bảo Linh        | 18/11/2009 | 11A1  |     |      |         |
| 10 | 24011234 | Đỗ Diệu Linh           | 27/12/2009 | 11A1  |     |      |         |
| 11 | 24011235 | Nguyễn Gia Linh        | 22/12/2009 | 11A1  |     |      |         |
| 12 | 24011236 | Nguyễn Hoàng Trúc Linh | 14/02/2009 | 11A1  |     |      |         |
| 13 | 24011237 | Đinh Huệ Linh          | 10/04/2009 | 11A1  |     |      |         |
| 14 | 24011238 | Dương Khánh Linh       | 01/08/2009 | 11A2  |     |      |         |
| 15 | 24011239 | Nguyễn Khánh Linh      | 19/06/2009 | 11A2  |     |      |         |
| 16 | 24011240 | Hàn Mai Linh           | 14/04/2009 | 11A2  |     |      |         |
| 17 | 24011241 | Trần Thị Khánh Linh    | 12/02/2009 | 11A2  |     |      |         |
| 18 | 24011242 | Lưu Gia Linh           | 11/02/2009 | 11A3  |     |      |         |
| 19 | 24011243 | Vũ Thị Thùy Linh       | 18/06/2009 | 11A3  |     |      |         |
| 20 | 24011244 | Nguyễn Diệu Linh       | 17/12/2009 | 11A4  |     |      |         |
| 21 | 24011245 | Nguyễn Gia Linh        | 12/04/2009 | 11A4  |     |      |         |
| 22 | 24011246 | Lê Hồng Linh           | 05/06/2009 | 11A4  |     |      |         |
| 23 | 24011247 | Nguyễn Ngọc Mai Linh   | 03/02/2009 | 11A4  |     |      |         |
| 24 | 24011248 | Lê Khánh Linh          | 26/05/2009 | 11A5  |     |      |         |
| 25 | 24011249 | Hoàng Thị Chúc Linh    | 28/09/2009 | 11A5  |     |      |         |
| 26 | 24011250 | Trần Thùy Linh         | 12/06/2009 | 11A5  |     |      |         |
| 27 | 24011251 | Trần Việt Linh         | 24/07/2009 | 11A6  |     |      |         |
| 28 | 24011252 | Nguyễn Bảo Linh        | 09/11/2009 | 11A8  |     |      |         |

Xác nhận của BGH  
**P.HIỆU TRƯỞNG**

(Họ tên, chữ ký, đóng dấu)



**DANH SÁCH THÍ SINH THEO PHÒNG THI**  
**PHÒNG: 10**

| TT | SBD      | Họ và tên              | Ngày sinh  | Lớp   | Văn | Toán | Ghi chú |
|----|----------|------------------------|------------|-------|-----|------|---------|
| 1  | 24011253 | Lê Ngọc Linh           | 18/03/2009 | 11A8  |     |      |         |
| 2  | 24011254 | Nguyễn Thị Phương Linh | 31/05/2009 | 11A8  |     |      |         |
| 3  | 24011255 | Nguyễn Thị Phương Linh | 20/07/2009 | 11A9  |     |      |         |
| 4  | 24011256 | Nguyễn Khánh Linh      | 15/09/2009 | 11A10 |     |      |         |
| 5  | 24011257 | Kiều Ngọc Linh         | 28/03/2009 | 11A10 |     |      |         |
| 6  | 24011258 | Đặng Phương Linh       | 13/02/2009 | 11A10 |     |      |         |
| 7  | 24011259 | Lã Thị Bảo Linh        | 16/01/2009 | 11A10 |     |      |         |
| 8  | 24011260 | Nguyễn Gia Linh        | 07/02/2009 | 11A11 |     |      |         |
| 9  | 24011261 | Phạm Phương Linh       | 15/10/2009 | 11A11 |     |      |         |
| 10 | 24011262 | Lê Văn Lộc             | 12/05/2009 | 11A3  |     |      |         |
| 11 | 24011263 | Bùi Đại Lộc            | 09/07/2009 | 11A11 |     |      |         |
| 12 | 24011264 | Lê Hồng Long           | 29/04/2009 | 11A1  |     |      |         |
| 13 | 24011265 | Trần Gia Long          | 03/03/2009 | 11A3  |     |      |         |
| 14 | 24011266 | Nguyễn Thành Long      | 19/03/2009 | 11A3  |     |      |         |
| 15 | 24011267 | Nguyễn Thành Long      | 27/03/2009 | 11A3  |     |      |         |
| 16 | 24011268 | Nguyễn Kim Long        | 09/03/2009 | 11A4  |     |      |         |
| 17 | 24011269 | Đinh Thành Long        | 14/11/2009 | 11A4  |     |      |         |
| 18 | 24011270 | Nguyễn Bảo Long        | 23/06/2009 | 11A6  |     |      |         |
| 19 | 24011271 | Nguyễn Bảo Long        | 27/05/2009 | 11A7  |     |      |         |
| 20 | 24011272 | Vũ Duy Long            | 11/08/2009 | 11A7  |     |      |         |
| 21 | 24011273 | Phạm Bá Đại Long       | 30/07/2009 | 11A8  |     |      |         |
| 22 | 24011274 | Nguyễn Hoàng Long      | 12/02/2009 | 11A8  |     |      |         |
| 23 | 24011275 | Lê Quang Hải Long      | 18/04/2009 | 11A11 |     |      |         |
| 24 | 24011276 | Nguyễn Thành Long      | 19/10/2009 | 11A11 |     |      |         |
| 25 | 24011277 | Nguyễn Khánh Ly        | 22/12/2009 | 11A5  |     |      |         |
| 26 | 24011278 | Nguyễn Khánh Ly        | 18/12/2009 | 11A7  |     |      |         |
| 27 | 24011279 | Phùng Khánh Ly         | 15/09/2009 | 11A9  |     |      |         |
| 28 | 24011280 | Xuân Khánh Ly          | 09/07/2009 | 11A9  |     |      |         |

Xác nhận của BGH  
**P.HIỆU TRƯỞNG**

(Họ tên, chữ ký, đóng dấu)



**DANH SÁCH THÍ SINH THEO PHÒNG THI**  
**PHÒNG: 11**

| TT | SBD      | Họ và tên            | Ngày sinh  | Lớp   | Văn | Toán | Ghi chú |
|----|----------|----------------------|------------|-------|-----|------|---------|
| 1  | 24011281 | Trần Khánh Ly        | 26/12/2009 | 11A10 |     |      |         |
| 2  | 24011282 | Nguyễn Thanh Mai     | 09/10/2009 | 11A1  |     |      |         |
| 3  | 24011283 | Nguyễn Thị Tuyết Mai | 06/10/2009 | 11A2  |     |      |         |
| 4  | 24011284 | Lê Tuyết Mai         | 23/12/2009 | 11A4  |     |      |         |
| 5  | 24011285 | Bùi Phương Mai       | 20/10/2009 | 11A6  |     |      |         |
| 6  | 24011286 | Bùi Đức Mạnh         | 14/02/2009 | 11A1  |     |      |         |
| 7  | 24011287 | Phạm Đức Mạnh        | 13/11/2009 | 11A6  |     |      |         |
| 8  | 24011288 | Bùi Tiến Mạnh        | 22/02/2009 | 11A11 |     |      |         |
| 9  | 24011289 | Đỗ Hoàng Minh        | 11/09/2009 | 11A1  |     |      |         |
| 10 | 24011290 | Đào Quang Minh       | 05/05/2009 | 11A1  |     |      |         |
| 11 | 24011291 | Trần Đức Minh        | 15/12/2009 | 11A3  |     |      |         |
| 12 | 24011292 | Lâm Hoàng Minh       | 22/02/2009 | 11A6  |     |      |         |
| 13 | 24011293 | Nguyễn Văn Minh      | 22/12/2009 | 11A7  |     |      |         |
| 14 | 24011294 | Nguyễn Bảo Minh      | 19/05/2009 | 11A9  |     |      |         |
| 15 | 24011295 | Trần Hà Minh         | 19/05/2009 | 11A10 |     |      |         |
| 16 | 24011296 | Nguyễn Quang Minh    | 23/01/2009 | 11A10 |     |      |         |
| 17 | 24011297 | Trần Quang Minh      | 12/09/2009 | 11A10 |     |      |         |
| 18 | 24011298 | Nguyễn Tuấn Minh     | 13/08/2009 | 11A10 |     |      |         |
| 19 | 24011299 | Nguyễn Gia Minh      | 20/11/2009 | 11A11 |     |      |         |
| 20 | 24011300 | Nguyễn Quang Minh    | 14/02/2009 | 11A11 |     |      |         |
| 21 | 24011301 | Nguyễn Thảo My       | 24/08/2009 | 11A2  |     |      |         |
| 22 | 24011302 | Nguyễn Trà My        | 18/12/2009 | 11A6  |     |      |         |
| 23 | 24011303 | Trần Trà My          | 12/06/2009 | 11A7  |     |      |         |
| 24 | 24011304 | Hoàng Trà My         | 19/11/2009 | 11A10 |     |      |         |
| 25 | 24011305 | Đào Nguyễn Nam       | 19/10/2009 | 11A4  |     |      |         |
| 26 | 24011306 | Lê Phương Nam        | 31/07/2009 | 11A4  |     |      |         |
| 27 | 24011307 | Phạm Bảo Nam         | 13/08/2009 | 11A5  |     |      |         |
| 28 | 24011308 | Đỗ Hải Nam           | 16/10/2009 | 11A5  |     |      |         |

Xác nhận của BGH  
**P.HIỆU TRƯỞNG**

(Ho tên, chữ ký, đóng dấu)



**DANH SÁCH THÍ SINH THEO PHÒNG THI**  
**PHÒNG: 12**

| TT | SBD      | Họ và tên             | Ngày sinh  | Lớp   | Văn | Toán | Ghi chú |
|----|----------|-----------------------|------------|-------|-----|------|---------|
| 1  | 24011309 | Lê Diệu Ngân          | 24/04/2009 | 11A3  |     |      |         |
| 2  | 24011310 | Đoàn Thị Kim Ngân     | 09/10/2009 | 11A10 |     |      |         |
| 3  | 24011311 | Trần Minh Nghĩa       | 30/01/2009 | 11A1  |     |      |         |
| 4  | 24011312 | Nguyễn Trọng Nghĩa    | 01/12/2009 | 11A5  |     |      |         |
| 5  | 24011313 | An Đức Nghĩa          | 23/09/2009 | 11A11 |     |      |         |
| 6  | 24011314 | Nguyễn Bảo Ngọc       | 24/10/2009 | 11A1  |     |      |         |
| 7  | 24011315 | Vũ Minh Ngọc          | 19/10/2009 | 11A1  |     |      |         |
| 8  | 24011316 | Trịnh Bảo Ngọc        | 27/10/2009 | 11A2  |     |      |         |
| 9  | 24011317 | Lê Khánh Ngọc         | 30/11/2009 | 11A2  |     |      |         |
| 10 | 24011318 | Nguyễn Bảo Ngọc       | 18/07/2009 | 11A3  |     |      |         |
| 11 | 24011319 | Trần Hoàng Ánh Ngọc   | 29/06/2009 | 11A4  |     |      |         |
| 12 | 24011320 | Nguyễn Thị Khánh Ngọc | 07/10/2009 | 11A5  |     |      |         |
| 13 | 24011321 | Nguyễn Ánh Ngọc       | 16/08/2009 | 11A6  |     |      |         |
| 14 | 24011322 | Nguyễn Minh Ngọc      | 12/01/2009 | 11A6  |     |      |         |
| 15 | 24011323 | Đặng Ánh Ngọc         | 11/02/2009 | 11A7  |     |      |         |
| 16 | 24011324 | Vũ Bá Ngọc            | 12/07/2009 | 11A7  |     |      |         |
| 17 | 24011325 | Nguyễn Bảo Ngọc       | 20/08/2009 | 11A8  |     |      |         |
| 18 | 24011326 | Nguyễn Lê Bảo Ngọc    | 21/09/2009 | 11A8  |     |      |         |
| 19 | 24011327 | Trần Bảo Ngọc         | 27/09/2009 | 11A9  |     |      |         |
| 20 | 24011328 | Lê Bảo Ngọc           | 23/07/2009 | 11A10 |     |      |         |
| 21 | 24011329 | Nguyễn Thái Ngọc      | 24/10/2009 | 11A10 |     |      |         |
| 22 | 24011330 | Nguyễn Thảo Nguyên    | 22/12/2009 | 11A4  |     |      |         |
| 23 | 24011331 | Giang Bình Nguyên     | 18/10/2009 | 11A5  |     |      |         |
| 24 | 24011332 | Khuong Trí Nguyên     | 27/05/2009 | 11A7  |     |      |         |
| 25 | 24011333 | Ngô Vũ Khôi Nguyên    | 15/09/2009 | 11A7  |     |      |         |
| 26 | 24011334 | Nguyễn Minh Nhật      | 16/05/2009 | 11A3  |     |      |         |
| 27 | 24011335 | Vũ Minh Nhật          | 02/02/2009 | 11A4  |     |      |         |
| 28 | 24011336 | Nguyễn Đức Nhật       | 23/12/2009 | 11A6  |     |      |         |

Xác nhận của BGH  
**P.HIỆU TRƯỞNG**

(Họ tên, chữ ký, đóng dấu)



**DANH SÁCH THÍ SINH THEO PHÒNG THI**  
**PHÒNG: 13**

| TT | SBD      | Họ và tên            | Ngày sinh  | Lớp   | Văn | Toán | Ghi chú |
|----|----------|----------------------|------------|-------|-----|------|---------|
| 1  | 24011337 | Lê Uyên Nhi          | 18/12/2009 | 11A1  |     |      |         |
| 2  | 24011338 | Đinh Thị Yến Nhi     | 12/02/2009 | 11A2  |     |      |         |
| 3  | 24011339 | Trương Yến Nhi       | 05/02/2009 | 11A2  |     |      |         |
| 4  | 24011340 | Nguyễn Thị Huyền Nhi | 02/09/2009 | 11A4  |     |      |         |
| 5  | 24011341 | Đỗ Yến Nhi           | 28/12/2009 | 11A4  |     |      |         |
| 6  | 24011342 | Vũ Yến Nhi           | 02/08/2009 | 11A4  |     |      |         |
| 7  | 24011343 | Dương Thị Yến Nhi    | 29/11/2009 | 11A6  |     |      |         |
| 8  | 24011344 | Đinh Lan Nhi         | 03/03/2009 | 11A7  |     |      |         |
| 9  | 24011345 | Nguyễn Thị Yến Nhi   | 16/12/2009 | 11A8  |     |      |         |
| 10 | 24011346 | Vũ Phạm Yến Nhi      | 09/04/2009 | 11A9  |     |      |         |
| 11 | 24011347 | Hoàng Yến Nhi        | 11/09/2009 | 11A11 |     |      |         |
| 12 | 24011348 | Lê Hồng Nhung        | 23/05/2009 | 11A8  |     |      |         |
| 13 | 24011349 | Nguyễn Thị Oanh      | 02/01/2009 | 11A1  |     |      |         |
| 14 | 24011350 | Lê Hữu Pháp          | 05/09/2009 | 11A1  |     |      |         |
| 15 | 24011351 | Lê Tuấn Phong        | 27/03/2009 | 11A2  |     |      |         |
| 16 | 24011352 | Đỗ Quốc Phong        | 06/10/2009 | 11A3  |     |      |         |
| 17 | 24011353 | Nguyễn Đức Phong     | 02/12/2009 | 11A11 |     |      |         |
| 18 | 24011354 | Nguyễn Văn Phú       | 21/11/2009 | 11A1  |     |      |         |
| 19 | 24011355 | Bùi Bình Phú         | 03/01/2009 | 11A6  |     |      |         |
| 20 | 24011356 | Nguyễn Gia Phú       | 14/02/2009 | 11A9  |     |      |         |
| 21 | 24011357 | Vũ Nam Phú           | 29/10/2009 | 11A9  |     |      |         |
| 22 | 24011358 | Lưu Hoàng Phúc       | 05/09/2009 | 11A2  |     |      |         |
| 23 | 24011359 | Vũ Hoàng Phúc        | 27/02/2009 | 11A4  |     |      |         |
| 24 | 24011360 | Lưu Hà Phương        | 07/10/2009 | 11A1  |     |      |         |
| 25 | 24011361 | Đào Lan Phương       | 02/12/2009 | 11A1  |     |      |         |
| 26 | 24011362 | Hoàng Lập Thu Phương | 07/08/2009 | 11A2  |     |      |         |
| 27 | 24011363 | Phùng Thu Phương     | 13/02/2009 | 11A3  |     |      |         |
| 28 | 24011364 | Đinh Quỳnh Phương    | 18/03/2009 | 11A4  |     |      |         |

Xác nhận của BGH  
**P.HIỆU TRƯỞNG**

(Họ tên, chữ ký, đóng dấu)



**DANH SÁCH THÍ SINH THEO PHÒNG THI**  
**PHÒNG: 14**

| TT | SBD      | Họ và tên              | Ngày sinh  | Lớp   | Văn | Toán | Ghi chú |
|----|----------|------------------------|------------|-------|-----|------|---------|
| 1  | 24011365 | Nguyễn Minh Phương     | 17/08/2009 | 11A5  |     |      |         |
| 2  | 24011366 | Nguyễn Thị Thu Phương  | 28/02/2009 | 11A6  |     |      |         |
| 3  | 24011367 | Lê Thu Phương          | 27/05/2009 | 11A8  |     |      |         |
| 4  | 24011368 | Nguyễn Thị Minh Phương | 22/05/2009 | 11A9  |     |      |         |
| 5  | 24011369 | Đào Phương Phương      | 13/04/2009 | 11A10 |     |      |         |
| 6  | 24011370 | Nguyễn Linh Phương     | 29/11/2009 | 11A11 |     |      |         |
| 7  | 24011371 | Nguyễn Anh Quân        | 22/07/2009 | 11A5  |     |      |         |
| 8  | 24011372 | Dương Văn Quân         | 12/04/2009 | 11A6  |     |      |         |
| 9  | 24011373 | Dương Khánh Quân       | 25/03/2009 | 11A8  |     |      |         |
| 10 | 24011374 | Nguyễn Long Quân       | 02/05/2009 | 11A9  |     |      |         |
| 11 | 24011375 | Trần Chí Quang         | 08/08/2009 | 11A2  |     |      |         |
| 12 | 24011376 | Nguyễn Đăng Quang      | 09/03/2009 | 11A5  |     |      |         |
| 13 | 24011377 | Trần Minh Quang        | 13/12/2009 | 11A5  |     |      |         |
| 14 | 24011378 | Bùi Xuân Quang         | 08/11/2009 | 11A6  |     |      |         |
| 15 | 24011379 | Nguyễn Văn Quốc        | 06/10/2009 | 11A1  |     |      |         |
| 16 | 24011380 | Vũ Thị Hồng Quyên      | 17/06/2009 | 11A7  |     |      |         |
| 17 | 24011381 | Hoàng Lê Quyên         | 16/10/2009 | 11A11 |     |      |         |
| 18 | 24011382 | Dương Như Quỳnh        | 21/10/2009 | 11A2  |     |      |         |
| 19 | 24011383 | Hoàng Trúc Quỳnh       | 18/12/2009 | 11A2  |     |      |         |
| 20 | 24011384 | Nguyễn Như Quỳnh       | 31/08/2009 | 11A7  |     |      |         |
| 21 | 24011385 | Bùi Tường San          | 26/08/2009 | 11A5  |     |      |         |
| 22 | 24011386 | Nguyễn Quốc Sỹ         | 18/02/2009 | 11A7  |     |      |         |
| 23 | 24011387 | Nguyễn Trọng Tài       | 08/03/2009 | 11A11 |     |      |         |
| 24 | 24011388 | Nguyễn Phụ Tân         | 30/10/2009 | 11A9  |     |      |         |
| 25 | 24011389 | Phùng Ngọc Anh Thái    | 03/02/2009 | 11A3  |     |      |         |
| 26 | 24011390 | Đinh Minh Thái         | 02/08/2009 | 11A4  |     |      |         |
| 27 | 24011391 | Đặng Phú Thái          | 29/07/2009 | 11A11 |     |      |         |
| 28 | 24011392 | Nguyễn Viết Thái       | 13/05/2009 | 11A11 |     |      |         |

Xác nhận của BGH  
**P.HIỆU TRƯỞNG**

(Họ tên, chữ ký, đóng dấu)



**DANH SÁCH THÍ SINH THEO PHÒNG THI**  
**PHÒNG: 15**

| TT | SBD      | Họ và tên               | Ngày sinh  | Lớp   | Văn | Toán | Ghi chú |
|----|----------|-------------------------|------------|-------|-----|------|---------|
| 1  | 24011393 | Vũ Việt Thắng           | 10/01/2009 | 11A10 |     |      |         |
| 2  | 24011394 | Phùng Quang Thanh       | 26/04/2009 | 11A1  |     |      |         |
| 3  | 24011395 | Lưu Hoài Thanh          | 27/09/2009 | 11A2  |     |      |         |
| 4  | 24011396 | Trần Thu Thanh          | 31/03/2009 | 11A5  |     |      |         |
| 5  | 24011397 | Nguyễn Xuân Thành       | 25/10/2009 | 11A4  |     |      |         |
| 6  | 24011398 | Phan Trung Thành        | 30/06/2009 | 11A5  |     |      |         |
| 7  | 24011399 | Lê Chí Thành            | 19/05/2009 | 11A8  |     |      |         |
| 8  | 24011400 | Đinh Đức Thành          | 17/03/2009 | 11A11 |     |      |         |
| 9  | 24011401 | Nguyễn Hữu Thao         | 05/11/2009 | 11A10 |     |      |         |
| 10 | 24011402 | Nguyễn Ngọc Phương Thảo | 16/10/2009 | 11A3  |     |      |         |
| 11 | 24011403 | Nguyễn Phương Thảo      | 15/09/2009 | 11A3  |     |      |         |
| 12 | 24011404 | Nguyễn Phương Thảo      | 07/12/2009 | 11A5  |     |      |         |
| 13 | 24011405 | Đinh Ngọc Phương Thảo   | 30/09/2009 | 11A6  |     |      |         |
| 14 | 24011406 | Bùi Thanh Thảo          | 31/12/2009 | 11A6  |     |      |         |
| 15 | 24011407 | Lê Ngô Thanh Thảo       | 21/12/2009 | 11A9  |     |      |         |
| 16 | 24011408 | Nguyễn Văn Thiện        | 13/02/2009 | 11A4  |     |      |         |
| 17 | 24011409 | Trần Phúc Thịnh         | 19/11/2009 | 11A11 |     |      |         |
| 18 | 24011410 | Trần Anh Thơ            | 20/05/2009 | 11A9  |     |      |         |
| 19 | 24011411 | Nguyễn Bảo Thoa         | 10/12/2009 | 11A8  |     |      |         |
| 20 | 24011412 | Đỗ Anh Thư              | 03/05/2009 | 11A1  |     |      |         |
| 21 | 24011413 | Nguyễn Ngọc Anh Thư     | 08/09/2009 | 11A3  |     |      |         |
| 22 | 24011414 | Bùi Anh Thư             | 25/10/2009 | 11A5  |     |      |         |
| 23 | 24011415 | Hà Anh Thư              | 10/08/2009 | 11A8  |     |      |         |
| 24 | 24011416 | Hoàng Anh Thư           | 13/02/2009 | 11A10 |     |      |         |
| 25 | 24011417 | Nguyễn Lê Minh Thư      | 05/09/2009 | 11A10 |     |      |         |
| 26 | 24011418 | Nguyễn Đức Thuận        | 28/04/2009 | 11A10 |     |      |         |
| 27 | 24011419 | Nguyễn Thị Hoài Thương  | 08/10/2009 | 11A6  |     |      |         |
| 28 | 24011420 | Mai Thị Thúy            | 25/08/2009 | 11A10 |     |      |         |

Xác nhận của BGH  
**P.HIỆU TRƯỞNG**

(Họ tên, chữ ký, đóng dấu)



**DANH SÁCH THÍ SINH THEO PHÒNG THI**  
**PHÒNG: 16**

| TT | SBD      | Họ và tên              | Ngày sinh  | Lớp   | Văn | Toán | Ghi chú |
|----|----------|------------------------|------------|-------|-----|------|---------|
| 1  | 24011421 | Lê Thủy Tiên           | 07/05/2009 | 11A9  |     |      |         |
| 2  | 24011422 | Nguyễn Thủy Tiên       | 08/11/2009 | 11A9  |     |      |         |
| 3  | 24011423 | Nguyễn Sỹ Tiến         | 05/01/2009 | 11A1  |     |      |         |
| 4  | 24011424 | Nguyễn Văn Tiến        | 13/11/2009 | 11A2  |     |      |         |
| 5  | 24011425 | Trần Văn Tiến          | 31/05/2009 | 11A5  |     |      |         |
| 6  | 24011426 | Lê Minh Tiến           | 13/09/2009 | 11A6  |     |      |         |
| 7  | 24011427 | Đinh Quang Tiến        | 07/03/2009 | 11A7  |     |      |         |
| 8  | 24011428 | Ngô Văn Tĩnh           | 09/07/2009 | 11A6  |     |      |         |
| 9  | 24011429 | Đinh Trung Toàn        | 28/02/2009 | 11A7  |     |      |         |
| 10 | 24011430 | Lê Đức Toàn            | 06/11/2009 | 11A9  |     |      |         |
| 11 | 24011431 | Hoàng Văn Toàn         | 17/05/2009 | 11A10 |     |      |         |
| 12 | 24011432 | Đỗ Xuân Trà            | 17/07/2009 | 11A2  |     |      |         |
| 13 | 24011433 | Lê Thị Bảo Trâm        | 25/02/2009 | 11A9  |     |      |         |
| 14 | 24011434 | Nguyễn Thùy Trang      | 24/06/2009 | 11A1  |     |      |         |
| 15 | 24011435 | Nguyễn Thị Bảo Trang   | 19/10/2009 | 11A2  |     |      |         |
| 16 | 24011436 | Nguyễn Huyền Trang     | 23/07/2009 | 11A3  |     |      |         |
| 17 | 24011437 | Nguyễn Hà Trang        | 06/12/2009 | 11A5  |     |      |         |
| 18 | 24011438 | Trần Kim Trang         | 10/01/2009 | 11A5  |     |      |         |
| 19 | 24011439 | Phạm Thu Trang         | 13/10/2009 | 11A5  |     |      |         |
| 20 | 24011440 | Nguyễn Thị Huyền Trang | 14/06/2009 | 11A6  |     |      |         |
| 21 | 24011441 | Phạm Thị Thu Trang     | 07/08/2009 | 11A6  |     |      |         |
| 22 | 24011442 | Đặng Huyền Trang       | 25/07/2009 | 11A7  |     |      |         |
| 23 | 24011443 | Vũ Huyền Trang         | 29/08/2009 | 11A7  |     |      |         |
| 24 | 24011444 | Nguyễn Thị Minh Trang  | 25/01/2009 | 11A7  |     |      |         |
| 25 | 24011445 | Phùng Thu Trang        | 11/09/2009 | 11A9  |     |      |         |
| 26 | 24011446 | Đào Thu Trang          | 27/08/2009 | 11A10 |     |      |         |
| 27 | 24011447 | Nguyễn Hiền Triết      | 10/04/2009 | 11A7  |     |      |         |
| 28 | 24011448 | Chu Thị Thanh Trúc     | 09/02/2009 | 11A6  |     |      |         |

Xác nhận của BGH  
**P.HIỆU TRƯỞNG**  
(Họ tên, chữ ký, đóng dấu)



**DANH SÁCH THÍ SINH THEO PHÒNG THI****PHÒNG: 17**

| TT | SBD      | Họ và tên           | Ngày sinh  | Lớp   | Văn | Toán | Ghi chú |
|----|----------|---------------------|------------|-------|-----|------|---------|
| 1  | 24011449 | Phan Trí Trung      | 16/02/2009 | 11A3  |     |      |         |
| 2  | 24011450 | Phạm Văn Trung      | 10/08/2009 | 11A10 |     |      |         |
| 3  | 24011451 | Đào Xuân Trường     | 26/05/2009 | 11A3  |     |      |         |
| 4  | 24011452 | Nguyễn Xuân Trường  | 20/04/2009 | 11A6  |     |      |         |
| 5  | 24011453 | Phạm Xuân Trường    | 16/11/2009 | 11A11 |     |      |         |
| 6  | 24011454 | Nguyễn Thanh Tú     | 06/01/2009 | 11A3  |     |      |         |
| 7  | 24011455 | Hoàng Anh Tú        | 18/01/2009 | 11A4  |     |      |         |
| 8  | 24011456 | Nguyễn Bá Tuấn Tú   | 14/01/2009 | 11A5  |     |      |         |
| 9  | 24011457 | Nguyễn Anh Tú       | 07/09/2009 | 11A6  |     |      |         |
| 10 | 24011458 | Nguyễn Tuấn Tú      | 29/11/2009 | 11A9  |     |      |         |
| 11 | 24011459 | Nguyễn Như Tuấn     | 08/04/2009 | 11A1  |     |      |         |
| 12 | 24011460 | Đặng Anh Tuấn       | 07/09/2009 | 11A5  |     |      |         |
| 13 | 24011461 | Bùi Anh Tuấn        | 30/06/2009 | 11A6  |     |      |         |
| 14 | 24011462 | Lê Anh Tuấn         | 11/11/2009 | 11A6  |     |      |         |
| 15 | 24011463 | Đào Bình Minh Tuấn  | 15/07/2009 | 11A8  |     |      |         |
| 16 | 24011464 | Hoàng Anh Tuấn      | 15/11/2009 | 11A9  |     |      |         |
| 17 | 24011465 | Đỗ Mạnh Tùng        | 27/07/2009 | 11A11 |     |      |         |
| 18 | 24011466 | Nguyễn Bảo Tuyết    | 10/11/2009 | 11A3  |     |      |         |
| 19 | 24011467 | Nguyễn Đức Uy       | 03/12/2009 | 11A6  |     |      |         |
| 20 | 24011468 | Bùi Nguyễn Mai Uyên | 01/06/2009 | 11A2  |     |      |         |
| 21 | 24011469 | Nguyễn Thị Thu Uyên | 17/04/2009 | 11A2  |     |      |         |
| 22 | 24011470 | Bùi Thị Thu Uyên    | 18/10/2009 | 11A7  |     |      |         |
| 23 | 24011471 | Nguyễn Hà Vân       | 09/08/2009 | 11A3  |     |      |         |
| 24 | 24011472 | Ngô Thanh Vân       | 23/12/2009 | 11A5  |     |      |         |
| 25 | 24011473 | Đinh Diệu Phương Vi | 23/10/2009 | 11A4  |     |      |         |
| 26 | 24011474 | Lê Quốc Việt        | 22/09/2009 | 11A3  |     |      |         |
| 27 | 24011475 | Hoàng Quốc Việt     | 06/01/2009 | 11A4  |     |      |         |
| 28 | 24011476 | Đặng Quốc Việt      | 20/07/2009 | 11A11 |     |      |         |

Xác nhận của BGH

**P.HIỆU TRƯỞNG**

(Họ tên, chữ ký, đóng dấu)



\*Trần Trọng Nghiệp

*KỶ THI TẬP TRUNG HỌC KÌ I KHỐI 11*  
*Năm học: 2025 - 2026*

*Hà Nội, ngày 10 tháng 12 năm 2025*

**DANH SÁCH THÍ SINH THEO PHÒNG THI**  
**PHÒNG: 18**

| TT | SBD      | Họ và tên            | Ngày sinh  | Lớp   | Văn | Toán | Ghi chú |
|----|----------|----------------------|------------|-------|-----|------|---------|
| 1  | 24011477 | Ngô Quang Việt       | 14/09/2009 | 11A11 |     |      |         |
| 2  | 24011478 | Phạm Minh Vũ         | 15/07/2009 | 11A3  |     |      |         |
| 3  | 24011479 | Nguyễn Đắc Minh Vũ   | 16/11/2009 | 11A4  |     |      |         |
| 4  | 24011480 | Đào Minh Vũ          | 26/05/2009 | 11A6  |     |      |         |
| 5  | 24011481 | Nguyễn Hà Vy         | 16/01/2009 | 11A1  |     |      |         |
| 6  | 24011482 | Lê Hà Phương Vy      | 31/05/2009 | 11A2  |     |      |         |
| 7  | 24011483 | Nguyễn Trần Khánh Vy | 30/11/2008 | 11A2  |     |      |         |
| 8  | 24011484 | Nguyễn Đỗ Tường Vy   | 29/07/2009 | 11A3  |     |      |         |
| 9  | 24011485 | Nguyễn Ngọc Hà Vy    | 02/05/2009 | 11A3  |     |      |         |
| 10 | 24011486 | Đàm Thảo Vy          | 06/08/2009 | 11A4  |     |      |         |
| 11 | 24011487 | Hoàng Yến Vy         | 25/03/2009 | 11A5  |     |      |         |
| 12 | 24011488 | Nguyễn Phương Vy     | 30/08/2009 | 11A7  |     |      |         |
| 13 | 24011489 | Nguyễn Thảo Vy       | 26/04/2009 | 11A8  |     |      |         |
| 14 | 24011490 | Nguyễn Hà Vy         | 10/08/2009 | 11A9  |     |      |         |
| 15 | 24011491 | Vũ Thị Hải Yến       | 06/05/2009 | 11A5  |     |      |         |
| 16 | 24011492 | Lê Thị Hải Yến       | 16/09/2009 | 11A6  |     |      |         |

**Xác nhận của BGH**  
**P.HIỆU TRƯỞNG**

*(Họ tên, chữ ký, đóng dấu)*  
  
\*Trần Trọng Nghiệp

